

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2026 (điều chỉnh lần 5) của Trung tâm Điều dưỡng tâm thần Tân Định

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2522/QĐ-SYT ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 (điều chỉnh lần 5) cho Trung tâm Điều dưỡng tâm thần Tân Định.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2026 (điều chỉnh lần 5) của Trung tâm Điều dưỡng tâm thần Tân Định với số tiền là: 157.004.000.000 đồng (Một trăm năm mươi bảy tỷ không trăm lẻ bốn triệu đồng.)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Trưởng phòng Tổ chức – Kế hoạch Tài chính, Trưởng các Phòng, Khoa, Trạm và các viên chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Lư Nguyễn Minh Tuấn

TRUNG TÂM ĐIỀU DƯỠNG TÂM THẦN TÂN ĐỊNH
Chương: 423

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số: 237/QĐ-TTĐ ngày 28 tháng 5 năm 2026 của
Trung tâm Điều dưỡng tâm thần Tân Định)

Đơn vị: Triệu đồng

| STT | Nội dung | Dự toán được giao |
|-----------|---|----------------------|
| 1 | 2 | 3 |
| A | Tổng số thu, chi, nộp ngân sách lệ phí | |
| I | Số thu phí lệ phí | - |
| 1 | Lệ phí | - |
| 2 | Phí | - |
| II | Chi từ nguồn thu phí được để lại | |
| 1 | Chi sự nghiệp | |
| a | Kinh phí thường xuyên giao tự chủ | |
| b | Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ | |
| 2 | Chi quản lý hành chính | |
| a | Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ | |
| b | Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ | |
| 3 | Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số | |
| 1 | Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ | |
| | Lệ phí | |
| 2 | Phí... | |
| B | Dự toán chi ngân sách nhà nước | |
| I | Nguồn ngân sách trong nước | |
| 1 | Chi quản lý hành chính | |
| 1.1 | Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ | |
| 1.2 | Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ | |
| 2 | Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số | |
| 2.1 | Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ | |
| | Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ | |
| 2.2 | Kinh phí thường xuyên giao tự chủ | |
| 2.3 | Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ | |
| - | Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo | |
| - | Nhiệm vụ chuyển đổi số | |
| 3 | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo | |
| 3.1 | Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ | |
| 3.2 | Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ | |
| 4 | Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình | |
| 4.1 | Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ | |



| | | |
|-----------|---|----------------|
| 4.2 | Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ | |
| 5 | Chi đảm bảo xã hội | 157.004 |
| 5.1 | Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ | |
| 5.2 | Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ | 157.004 |
| 6 | Chi hoạt động kinh tế | |
| 6.1 | Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ | |
| 6.2 | Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ | |
| 7 | Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường | |
| 7.1 | Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ | |
| 7.2 | Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ | |
| 8 | Chi sự nghiệp văn hóa và thông tin | |
| 8.1 | Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ | |
| 8.2 | Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ | |
| 9 | Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn | |
| 9.1 | Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ | |
| 9.2 | Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ | |
| 10 | Chi sự nghiệp thể dục thể thao | |
| 10.1 | Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ | |
| 10.2 | Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ | |
| II | Nguồn vốn viện trợ | |
| 1 | Chi quản lý hành chính | |
| 1.1 | Dự án A | |
| 1.2 | Dự án B | |
| 2 | Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số | |
| 2.1 | Dự án A | |
| 2.2 | Dự án B | |
| 3 | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo | |
| 3.1 | Dự án A | |
| 3.2 | Dự án B | |
| 4 | Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình | |
| 4.1 | Dự án A | |
| 4.2 | Dự án B | |
| 5 | Chi đảm bảo xã hội | |
| 5.1 | Dự án A | |
| 5.2 | Dự án B | |
| 6 | Chi hoạt động kinh tế | |
| 6.1 | Dự án A | |
| 6.2 | Dự án B | |
| 7 | Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường | |
| 7.1 | Dự án A | |
| 7.2 | Dự án B | |
| 8 | Chi sự nghiệp văn hóa và thông tin | |
| 8.1 | Dự án A | |
| 8.2 | Dự án B | |

PH
IG T
DU C
TH
ĐIN

| | | |
|------------|---|--|
| 9 | Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn | |
| 9.1 | Dự án A | |
| 9.2 | Dự án B | |
| 10 | Chi sự nghiệp thể dục thể thao | |
| 10.1 | Dự án A | |
| 10.2 | Dự án B | |
| III | Nguồn vốn vay nợ nước ngoài | |
| 1 | Chi quản lý hành chính | |
| 1.1 | Dự án A | |
| 1.2 | Dự án B | |
| 2 | Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số | |
| 2.1 | Dự án A | |
| 2.2 | Dự án B | |
| 3 | Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo | |
| 3.1 | Dự án A | |
| 3.2 | Dự án B | |
| 4 | Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình | |
| 4.1 | Dự án A | |
| 4.2 | Dự án B | |
| 5 | Chi đảm bảo xã hội | |
| 5.1 | Dự án A | |
| 5.2 | Dự án B | |
| 6 | Chi hoạt động kinh tế | |
| 6.1 | Dự án A | |
| 6.2 | Dự án B | |
| 7 | Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường | |
| 7.1 | Dự án A | |
| 7.2 | Dự án B | |
| 8 | Chi sự nghiệp văn hóa và thông tin | |
| 8.1 | Dự án A | |
| 8.2 | Dự án B | |
| 9 | Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn | |
| 9.1 | Dự án A | |
| 9.2 | Dự án B | |
| 10 | Chi sự nghiệp thể dục thể thao | |
| 10.1 | Dự án A | |
| 10.2 | Dự án B | |

Ngày 28 tháng 5 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị



Lư Nguyễn Minh Tuấn